

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP NĂM 2024 CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

(Kèm theo Thông báo số 73/TB-SVHTTDL ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng tuyển dụng theo vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp/ ngạch tương đương	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Trình độ ngoại ngữ, tin học	Ghi chú
1	Trung tâm Văn hóa tỉnh Tây Ninh	7	Kế toán viên	1	Kế toán viên (06.031)	- Trình độ đào tạo: Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán, tài chính, kiểm toán.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ; thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Kỹ sư	1	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	- Trình độ đào tạo: Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ: Tự động hóa; Điện công nghiệp; Kỹ sư âm thanh; Kỹ thuật ánh sáng, Điện tử... và các chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ; thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Đạo diễn nghệ thuật hạng III	2	Đạo diễn nghệ thuật hạng III (V.10.03.10)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành: Đạo diễn sân khấu, Biên đạo, Đạo diễn sự kiện – lễ hội, Biên kịch sân khấu và các chuyên ngành khác phù hợp với chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh theo yêu cầu vị trí việc làm. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” hoặc được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.		
			Diễn viên hạng III	3	Diễn viên hạng III (V.10.04.14)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: Sân khấu Cải lương, Quản lý Văn hóa chuyên ngành âm nhạc, Múa, Thanh nhạc. Kịch hát dân tộc và các chuyên ngành khác phù hợp với chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh theo yêu cầu vị trí việc làm. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” hoặc được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.		



STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng tuyển dụng theo vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp/ ngạch tương đương	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Trình độ ngoại ngữ, tin học	Ghi chú
2	Bảo tàng tỉnh Tây Ninh	6	Di sản viên hạng III	4	Di sản viên hạng III (V.10.05.17)	- Trình độ đào tạo: Có bằng đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực di sản văn hóa cụ thể: Bảo tàng học, Du lịch, Quản lý Văn hóa, Văn hóa học, Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam, Khảo cổ, Hóa sinh, Lịch sử, Mỹ thuật, Ngoại ngữ hoặc các chuyên ngành gắn với chuyên ngành Bảo tàng học.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Kế toán viên	1	Kế toán viên (06.031)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Chuyên viên về tổ chức bộ máy	1	Viên chức hành chính hạng III (01.003)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí và lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phụ trách, cụ thể: Bảo tàng học, Quản lý Văn hóa, Văn hóa học, Luật, Sư phạm Văn, Công nghệ thông tin và các chuyên ngành khác phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
3	Thư viện tỉnh Tây Ninh	3	Công nghệ thông tin hạng III	1	Công nghệ thông tin hạng III (V.11.06.14)	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin: Sư phạm tin học, toán ứng dụng, toán tin, đảm bảo toán học cho máy tính và hệ thống tính toán, điện tử và tin học, công nghệ truyền thông và các ngành thuộc nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin: Điện tử - Viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Hệ thống thông tin quản lý; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Cơ sở toán học cho tin học.	- Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương.	
			Thư viện viên hạng III	2	Thư viện viên hạng III (V.10.02.06)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	



STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng tuyển dụng theo vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp/ ngạch tương đương	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Trình độ ngoại ngữ, tin học	Ghi chú
4	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Tây Ninh	3	Huấn luyện viên hạng III	1	Huấn luyện viên hạng III (V.10.01.03)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực thể dục thể thao: Giáo dục học thể thao, huấn luyện thể thao, giáo dục thể chất, quản lý thể dục thể thao, y sinh học thể dục thể thao.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Y sĩ hạng IV	1	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	- Tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành y trở lên.		
			Chuyên viên về tổ chức bộ máy	1	Viên chức hành chính hạng III (01.003)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác như: Hành chính, tổng hợp, kinh tế, luật, quản trị nhân sự, công nghệ thông tin, quản lý nhà nước, quản lý thể dục thể thao, giáo dục học, giáo dục thể chất và các chuyên ngành khác phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác và các chuyên ngành khác phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
4	Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Tây Ninh	7	Xúc tiến thương mại và đầu tư hạng III	4	Viên chức hành chính hạng III (01.003)	- Trình độ đào tạo: Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành: luật, du lịch, quản trị kinh doanh, công nghệ thông tin, văn hoá, kinh tế hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với ngành, lĩnh vực du lịch.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Chuyên viên về tổ chức bộ máy	1	Viên chức hành chính hạng III (01.003)	- Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Luật, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị văn phòng, Hành chính học, Quản lý nhân sự và các ngành khác có liên quan.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
			Lưu trữ viên	1	Lưu trữ viên (V 01 02 02)	- Trình độ đào tạo: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành lưu trữ. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành lưu trữ.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	



STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng tuyển dụng theo vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp/ ngạch tương đương	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Trình độ ngoại ngữ, tin học	Ghi chú
			Chuyên viên về thủ quỹ	1	Viên chức hành chính hạng III ( 01.003)	- Trình độ đào tạo: Tốt nghiệp đại học trở lên với ngành: kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ: thể hiện bằng chứng chỉ hoặc chứng nhận năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và tương đương, chứng chỉ hoặc chứng nhận tin học của cơ sở đào tạo cấp theo quy định hiện hành.	
<b>Tổng cộng:</b>		26		26				

